TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MÊ LINH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 57/2021/QĐST-DS	*Mê Linh, ngày 28 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội *"Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án"*.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18/6/2021 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2021/TLST-DS ngày 24/5/2021 về *"Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"*.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn V N (viết tắt: Agri); địa chỉ: Số 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

+ Người đại diện theo pháp luật: Ông T V Th - Tổng giám đốc Agri.

+ Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ng Tr Ch - Giám đốc Ngân hàng Agri, Chi nhánh M L (theo Quyết định ủy quyền số 2965 ngày 27/12/2019).

+ Người được ông Ng Tr Ch ủy quyền: Ông Đ T Kh - Giám đốc Phòng giao dịch T Ph trực thuộc Agri - Chi nhánh M L (theo Giấy ủy quyền số 395 ngày 23/4/2021).

- Bị đơn: Chị H Th H, sinh năm 1982 và anh Tr B Q, sinh năm 1978. Cùng địa chỉ: Th Y Nh, xã T Ph, huyện M L, thành phố H N. Đại diện theo ủy quyền của anh Q: Chị H Th H; địa chỉ: Th Y Nh, xã T Ph, huyện M L, thành phố H N.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về nghĩa vụ trả nợ:* Chị H Th H và anh Tr B Q phải thanh toán cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V N *(viết tắt: Agri)* khoản tiền nợ gốc và nợ lãi được hai bên ký kết theo Hợp đồng tín dụng số: 2802LA201801689 ngày 10/8/2018; giấy nhận nợ ngày 10/8/2018 và phụ lục hợp đồng ngày 06/9/2018, tổng số tiền tính đến ngày 18/6/2021 là: 1.439.331.606đ *(một tỷ bốn trăm ba mươi chín triệu ba trăm ba mươi mốt nghìn sáu trăm linh sáu đồng)*.

Trong đó, nợ gốc: 1.153.230.000đ; lãi trong hạn: 189.267.585đ; lãi quá hạn: 96.834.021đ.

2.2. *Về lãi suất:* Kể từ ngày 19/6/2021, chị H và anh Q còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận tại: Hợp đồng tín dụng số: 2802LA201801689; giấy nhận nợ ngày 10/8/2018 và phụ lục hợp đồng ngày 06/9/2018 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ cho Agri.

2.3. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, Agri có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án. Nếu chị H và anh Q không trả được nợ thì Agri có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án để xử lý đối với tài sản đã thế chấp là: Thửa đất số 365-1a; tờ bản đồ số 8; diện tích 95,2m^2 *(Đất đã được UBND huyện M L cấp GCNQSDĐ quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BY 053611 mang tên H Th H ngày 27/4/2016)*, theo Hợp đồng thế chấp đã được công chứng tại Phòng công chứng số 9 - Thành phố Hà Nội ngày 18/8/2016. Trường hợp xử lý tài sản thế chấp không đủ để thanh toán các khoản nợ thì chị H và anh Q vẫn phải có nghĩa vụ trả hết các khoản nợ cho Agri.

2.4. *Về tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:* Agri tự nguyện chịu toàn bộ chi phí thẩm định.

2.5. *Về án phí:*

- Chị H và anh Q tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 27.589.000 đồng.

- Trả lại cho Agri số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 27.300.000 đồng theo biên lai thu số 0020121 ngày 21/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện M L, thành phố H N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 của Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b của Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Mê Linh;
- Chi cục THADS huyện Mê Linh;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng, hồ sơ.

Lê Việt Phương